

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ SẦM SƠN  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2022/HS-ST  
Ngày: 14 - 12 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thị Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Thơm

Ông Nguyễn Viết Mai

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Bá Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Văn Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2022/TLST- HS ngày 17 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2022/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

**Phạm Văn N** sinh ngày 15/9/2003; Trú tại: Thôn K, xã Q, thành phố S, Thanh Hóa; nghề nghiệp: LĐTD; văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M và bà Đới Thị N; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2022; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h 45' ngày 12/7/2022, tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn Kênh Lâm, xã Quảng Đại, TP. Sầm Sơn, Thanh Hóa. Công an xã Quảng Đại phát hiện Phạm Văn N có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ: Trong lòng bàn tay phải của N 01 khẩu trang y tế màu xanh cuộn tròn, bên trong chứa 01 túi nilon màu trắng, viên màu đỏ kích thước khoảng (4x7)cm, chứa 26 viên nén màu xám, hình cánh dơi và 08 túi nilon màu trắng, viên màu xanh kích

thước khoảng (3x3)cm, bên trong đều chứa các chất hạt tinh thể màu trắng. N khai là ma túy (thuốc lắc và Ketamine); thu giữ tại túi quần bên trái 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy S10; thu giữ trong túi quần bên phải 650.000đ và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter gắn biển kiểm soát 36B6-668.66.

Quá trình điều tra, N khai nhận: Khoảng 21h20' ngày 12/7/2022, N đang trên đường từ xã Quảng Minh về xã Quảng Đại, TP. Sầm Sơn thì nhận được điện thoại của người có tên là P (P Hít) ở phường Quảng Hưng, TP. Thanh Hóa (N không biết tuổi, địa chỉ cụ thể của P) hẹn đến ngã tư gần Đài tưởng niệm liệt sỹ xã Quảng Đại đem ma túy đến quán Bar Diamond thuộc xã Quảng Đại, TP. Sầm Sơn rồi có người ra lấy. N đi đến chỗ hẹn gặp P nhận ma túy đựng trong khẩu trang màu xanh cuộn tròn. Khi N đi đến đoạn đường thuộc thôn Kênh Lâm xã Quảng Đại, TP. Sầm Sơn thì bị bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại Bản kết luận giám định số 2444/KL-KTHS, ngày 18/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Số ma túy thu giữ của N gồm 26 viên nén màu xám hình cánh dơi là ma túy, có tổng khối lượng 15,213g, loại: MDMA; Các hạt tinh thể màu trắng là ma túy, có tổng khối lượng 4,053g, loại: Kentamine.

Ngoài ra N khai nhận: Trước đó khoảng 01 tháng, P hẹn N đến địa điểm trên vỉa hè đường Duyên Hải đối diện quán Bar Diamond thuộc xã Quảng Đại, TP. Sầm Sơn, P đưa cho N 03 viên thuốc lắc để đi bán hộ cho một nam thanh niên không quen biết, khoảng gần 30 tuổi ở bên trong quán Bar Diamond lấy 900.000đ, khi giao dịch xong, N đem tiền ra ngoài đưa cho P, thì được P trả 150.000đ.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Exciter, gắn BKS 36B6- 668.66, biển kiểm soát không đúng theo giấy chứng nhận đăng ký xe, chưa xác định được chủ sở hữu nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 85/CTr-VKS-HS ngày 16/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Sầm Sơn truy tố bị cáo Phạm Văn N về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, đề nghị áp dụng: Điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Đề nghị xử phạt Phạm Văn N mức hình phạt từ 7 năm

đến 7 năm 06 tháng tù. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu 01 điện thoại Nokia 1280; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Sam Sung Galaxy S10 và số tiền 650.000đ; truy thu từ bị cáo số tiền 150.000đ để sung quỹ nhà nước. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng và xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về phần thủ tục tố tụng*: Về hành vi, thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố trong vụ án này đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng.

[2]. *Về hành vi phạm tội*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận vào khoảng 21h 20' ngày 12/7/2022, tại khu vực đường liên thôn thuộc địa phận thôn Kênh Lâm, xã Quảng Đại, TP. Sầm Sơn, khi bị cáo đang mang 15,213g ma túy loại MDMA và 4,053g ma túy loại Ketamine đi bán hộ thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra bị cáo còn khai nhận trước đó đã bán 03 viên thuốc lắc với giá 900.000đ và được hưởng lợi 150.000đ. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, tang vật chứng thu được cùng các tài liệu, chứng cứ khác được phản ánh tại hồ sơ.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Văn N đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 BLHS như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. *Về tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ*: Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, làm suy thoái kinh tế và ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người, làm ảnh hưởng tiêu cực đến cuộc sống lành mạnh của gia đình bị cáo nói riêng và của xã hội nói chung. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và nhằm răn đe, phòng ngừa chung

Căn cứ tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội cần áp dụng Điều 38 BLHS cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục. Tuy

nhiên, khi quyết định mức hình phạt cần xem xét: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS, quá trình điều tra, xét xử đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, quá trình điều tra bị cáo đã “tự thú” khai nhận hành vi phạm tội trước đó; bị cáo có ông, bà nội đều là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba; Quá trình học tập bị cáo được Nhà trường tặng thưởng nhiều giấy khen, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo phạm tội khi tuổi đời còn rất trẻ (mới hơn 18 tuổi), suy nghĩ còn non nớt, bột bột, chưa nhận thức hết được tác hại và nguy hiểm của ma túy và do nể nang, chưa có kinh nghiệm trong các mối quan hệ xã hội nên đã phạm tội. Vì vậy, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp của khung hình phạt, cho bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở về hòa nhập với cộng đồng và trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS: 14,028g MDMA và 3,789g Ketamine là số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh đen gắn sim số 0358165137 là công cụ phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước. Số tiền 150.000đ bị cáo hưởng lợi do bán ma túy mà có cần truy thu sung quỹ nhà nước. 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung Galaxy S10 gắn sim số 0328914600 và số tiền 650.000đ thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[5] Án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14, bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 BLTTHS. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn N 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/7/2022.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 14,028g MDMA và 3,789g Ketamine. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia 1280. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Sam sung Galaxy S10 và số tiền 650.000đ.

Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng số 10/BBVC-CCTHA ngày 17/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Sầm Sơn.

Truy thu từ bị cáo số tiền 150.000đ để sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP. Sầm Sơn;
- UBND xã, phường người bị cáo cư trú;
- Thi hành án HS, DS TP. Sầm Sơn;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(đã ký)*

**Ngô Thị Hà**